

Số: 28/2022/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 82/2021/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn X, sinh năm 1991. NĐKHKT: Bản L, K, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Lò Thị P, sinh năm 1996. NĐKHKT: Bản L, K, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ở: Bản Khoáng Biên, xã Chiềng Dong, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn X và chị Lò Thị P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Anh Lò Văn X và chị Lò Thị P nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Anh X và chị P có 02 con chung là cháu Lò Thị Ngọc Bích, sinh ngày 28/03/2014 và cháu Lò Chí Kiên, sinh ngày 03/01/2017 anh chị thỏa thuận, thống nhất. Sau khi ly hôn anh X là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cả hai cháu Ngọc Bích và Chí Kiên cho tới khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh X do anh X không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, Chị P được quyền thăm nom con theo quy định; Không ai được quyền ngăn cản chị P thực hiện quyền này theo quy định của Điều 81, 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung của vợ chồng: Anh X và chị P xác nhận đã tự thỏa thuận xong và không đề nghị Tòa án xem xét.

d. Về nợ chung của vợ chồng: Không có.

đ. Về án phí: Anh Lò Văn X và chị Lò Thị P được miễn án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tráng A Tánh